TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ QUY NHƠN** **TỈNH BÌNH ĐỊNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2023/KDTM-ST
Ngày: 07-9-2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ QUY NHƠN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hương

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Ngọc Đông

2. Bà Nguyễn Thị Vân

- ***Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Mỹ Nương là Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định .

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa:*** Bà Tô Thị Bích Trâm - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 33/2023/TLST-KDTM ngày 26 tháng 5 năm 2023 về tranh chấp Hợp đồng tín dụng theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 204/2023/QĐXXST-KDTM ngày 27 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Ng

Địa chỉ: 198 Tr, phường L, quận H, Thành Phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Quang D – Chủ tịch HĐQT

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Nguyễn Văn Th – Giám đốc Ngân hàng TMCP Ng- CN Bình Định (Theo Văn bản ủy quyền số 547/UQ-VCB-PC ngày 15/10/2021)

Người đại diện theo uỷ quyền lại: Ông Đào Duy Nh – Trưởng phòng giao dịch Lê Lợi (theo Văn bản uỷ quyền số 35/UQ-VCB-BĐI ngày 17/5/2023); có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Dương Thị Thu H, sinh năm: 1971

Địa chỉ: 228 T, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn Ngân hàng TMCP Ng- Người đại diện theo ủy quyền ông Đào Duy Nh trình bày:

Ngân hàng TMCP Ng- Chi nhánh Bình Định (viết tắt là VCB) đã cho bà Dương Thị Thu H vay vốn theo Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 679/22/PLL ngày 20/10/2022, số tiền vay 6.094.000.000 đồng, mục đích vay: Mua bán gỗ rừng trồng; Thời hạn vay: 09 tháng; ngày giải ngân vốn vay: 20/10/2022; ngày đến hạn: 20/07/2023; Lãi suất cho vay trong hạn: Cố định 9,1% năm; Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Để bảo đảm cho khoản vay tại Hợp đồng số 679/22/PLL ngày 20/10/2022, bà Dương Thị Thu H đã dùng tài sản thuộc quyền sở hữu và sử dụng của mình thế chấp cho VCB Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại số 228 đường Tăng Bạt Hổ, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 652365, số vào sổ cấp GCN CS00833 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp ngày 14/5/2021 đứng tên Dương Thị Thu H; diện tích đất 63,5 m^2; diện tích nhà ở: diện tích xây dựng 63,5 m^2, tổng diện tích sử dụng: 175,3 m^2 theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 333/21/PLL ngày 19/05/2021.

Quá trình thực hiện Hợp đồng tín dụng số 679/22/PLL ngày 20/10/2022 đến nay bà Dương Thị Thu H chưa trả số tiền nợ lãi đến hạn cho Ngân hàng như đã cam kết tại Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ, tính đến ngày 07/9/2023 bà H còn nợ lãi đến hạn chưa trả là 235.478.838 đồng, lãi quá hạn là 35.178.241 đồng, đã quá hạn trả lãi kể từ ngày 04/05/2023. Ngân hàng đã nhiều lần làm việc, đôn đốc và yêu cầu bà H thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng và Giấy nhận nợ nhưng bà H cố tình không hợp tác, không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho VCB. Như vậy tính đến ngày 07/9/2023 bà H nợ VCB số tiền 6.364.657.079 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 6.094.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 235.478.838 đồng, nợ lãi quá hạn: 35.178.241 đồng).

Nay Ngân hàng TMCP Ngyêu cầu bà Dương Thị Thu H phải có nghĩa vụ trả cho VCB số tiền 6.364.657.079 đồng.

Bà Dương Thị Thu H còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh theo mức lãi suất thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 679/22/PLL ngày 20/10/2022 kể từ ngày 08/9/2023 trở đi cho đến khi trả hết nợ cho VCB.

Trường hợp bà Dương Thị Thu H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ thì VCB có quyền yêu cầu xử lý tài sản bảo đảm của bà Dương Thị Thu H theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 333/21/PLL ngày 19/05/2021 để thu hồi nợ theo quy định của pháp luật.

Bị đơn bà Dương Thị Thu H, Tòa đã triệu tập hợp lệ theo quy định của pháp luật nhưng vắng mặt không có ly do.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa phát biểu: Trong quá trình tố tụng,

người tiến hành tố tụng và người tham gia tố tụng thực hiện đúng quy định của pháp luật tố tụng. Riêng bị đơn bà Dương Thị Thu H không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng; đồng thời đề nghị chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Ng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Dương Thị Thu H là bị đơn đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai mà vẫn vắng mặt nên theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 thì Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử.

[2] Bà Dương Thị Thu H đã vay vốn tại Ngân hàng TMCP Ng theo Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 679/22/PLL ngày 20/10/2022, số tiền vay 6.094.000.000 đồng, mục đích vay: Mua bán gỗ rừng trồng; Thời hạn vay: 09 tháng; ngày giải ngân vốn vay: 20/10/2022; ngày đến hạn: 20/7/2023; Lãi suất cho vay trong hạn: Cố định 9,1% năm; Lãi suất áp dụng đối với dư nợ gốc bị quá hạn: 150% lãi suất cho vay trong hạn tại thời điểm chuyển nợ quá hạn.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên bà Dương Thị Thu H đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ lãi vào ngày 04/5/2023 theo hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 679/22/PLL ngày 20/10/2022. Như vậy tính đến ngày 07/9/2023 bà Dương Thị Thu H còn nợ Ngân hàng TMCP Ng số tiền 6.364.657.079 đồng (Trong đó: Nợ gốc: 6.094.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 235.478.838 đồng, nợ lãi quá hạn là 35.178.241 đồng). Do đó Ngân hàng TMCP Ngyêu cầu bà Dương Thị Thu H phải có nghĩa vụ trả số tiền trên là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Để bảo đảm khoản vay trên thì bà Dương Thị Thu H đã thế chấp cho VCB Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 224, tờ bản đồ số 7, địa chỉ: số 228 đường Tăng Bạt Hổ, Phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 652365, số vào sổ cấp GCN CS00833 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp ngày 14/05/2021 đứng tên Dương Thị Thu H. Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 333/21/PLL ngày 19/5/2021 giữa bà Dương Thị Thu H và VCB đã được Văn phòng Công chứng Lê Văn Thông chứng thực ngày 19/5/2021 và đã được đăng ký thế chấp nên hợp pháp. Như vậy, trường hợp bà Dương Thị Thu H không thanh toán hoặc thanh toán không đầy đủ số tiền nợ tín dụng nêu trên cho Ngân hàng TMCP Ngthì Ngân hàng có quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là có căn cứ và phù hợp theo quy định tại các Điều 293, 295, 299, 303, 317, 318, 319, 320, 321, 322, 323 của Bộ luật dân sự năm 2015 nên được HĐXX chấp nhận.

[4] Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP Ng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000đồng. Bà Dương Thị Thu H phải chịu nên có

nghĩa vụ hoàn trả lại 3.000.000đồng cho Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam.

[5] Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội thì bà Dương Thị Thu H phải chịu 114.365.000 đồng.

[6] Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Nglà phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 157, điểm b khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 91, 95 của Luật các tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào các Điều 293, 295, 299, 303, 317, 318, 319, 320,321, 322, 323 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Buộc bà Dương Thị Thu H phải có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP Ng số tiền tính đến ngày 07/9/2023 là 6.364.657.079 đồng (sáu tỷ, ba trăm sáu mươi bốn triệu, sáu trăm năm mươi bảy ngàn, không trăm bảy mươi chín đồng). Trong đó: Nợ gốc: 6.094.000.000 đồng; Nợ lãi trong hạn: 235.478.838 đồng, nợ lãi quá hạn: 35.178.241 đồng.

2. Bà Dương Thị Thu H còn phải tiếp tục trả lãi theo lãi suất đã thỏa thuận trong Hợp đồng cho vay từng lần ngắn hạn số 679/22/PLL ngày 20/10/2022 mà các bên đã ký kết kể từ ngày 08/9/2023 trở đi cho đến khi thi hành xong.

3. Trường hợp bà Dương Thị Thu H trả xong khoản tiền trên thì Ngân hàng TMCP Ng có nghĩa vụ làm thủ tục giải chấp và hoàn trả lại cho bà Dương Thị Thu H Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 652365, số vào sổ cấp GCN CS00833 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp ngày 14/5/2021 đứng tên Dương Thị Thu H.

4. Trường hợp bà Dương Thị Thu H không thực hiện hoặc thực hiện không đúng nghĩa vụ trả nợ nêu trên thì Ngân hàng TMCP Ngcó quyền yêu cầu xử lý tài sản thế chấp theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và nhà ở số 333/21/PLL ngày 19/05/2021 là: Quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất tại thửa đất số 224, tờ bản đồ số 7, địa chỉ: 228 Tăng Bạt Hổ, phường Lý Thường Kiệt, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng

đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DA 652365, số vào sổ cấp GCN CS00833 do Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bình Định cấp ngày 14/05/2021 đứng tên Dương Thị Thu H để thu hồi nợ gốc và lãi.

5. Về chi phí tố tụng: Ngân hàng TMCP Ng đã nộp tạm ứng chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ 3.000.000đồng. Bà Dương Thị Thu H phải chịu nên có nghĩa vụ hoàn trả lại 3.000.000đồng cho Ngân hàng TMCP Ng.

6. Về án phí:

6.1. Bà Dương Thị Thu H phải chịu 114.365.000 đồng án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

6.2. Hoàn trả lại cho Ngân hàng TMCP Ng 57.078.000đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0003813 ngày 25/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Quy Nhơn.

7. Về quyền, nghĩa vụ thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

8. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tống đạt hợp lệ hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định;
- VKSND thành phố Quy Nhơn;
- Chi cục THADS Tp. Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Đông Trần Thị Bích Hợp **Trần Thị Hương**

Nơi nhận:
- VKSNDTp.Quy Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hương